

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 221 /2025/HN-ST

Ngày: 14/05/2025

V/v “Xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Ba**

+ Ông **Cao Tấn Hiệu**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Thành Khánh Duy** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số 107/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2025 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 04 năm 2025 và Quyết định hoãn Phiên tòa số 76/2025/QĐST-HN ngày 05 tháng 05 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Đặng Thị Kim H – sinh năm 1997; (có mặt)

Địa chỉ: ấp ALT, xã XD, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Nguyễn Văn P – sinh năm 1998; (vắng mặt)

Địa chỉ: A, xã B, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Đặng Thị Kim H trình bày: chị và anh P sống chung năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân XD. Quá trình chung sống H phúc thời gian đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, sống không H phúc, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không có tiếng nói chung. Anh P không lo cho gia đình, vợ con. Chị và anh P ly thân từ đầu năm 2025 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn và không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh P.

- Về con chung: có 01 cháu tên Nguyễn P L, sinh ngày 21/4/2023 hiện đang sống với chị. Ly hôn, chị yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh P cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn P vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật. Trừ bị đơn không chấp hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Kim H. Về tình cảm: chị H được ly hôn với anh P. Về con chung: giao cháu Nguyễn P L, sinh ngày 21/4/2023 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đặng Thị Kim H và anh Nguyễn Văn P sống chung và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân XD nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Nay chị H yêu cầu ly hôn và anh P hiện cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Văn P mặc dù được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét đơn yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Kim H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về tình cảm: Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh P. Nguyên nhân ly hôn chị H trình bày do bất đồng quan điểm sống, sống không H phúc, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và không có tiếng nói chung. Anh P không lo cho gia đình, vợ con. Chị nhiều lần khuyên anh P nhưng anh P vẫn không thay đổi. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại Phiên tòa hôm nay, anh P vắng mặt không lý do, không đến Tòa và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị H, chứng tỏ anh không còn thiết tha gì đến tình cảm vợ chồng cũng như không có thiện chí xây dựng H phúc gia đình với chị H. Trong thời gian ly thân, anh chị không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm với nhau. Do đó đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H và

anh P không thể cùng chung sống để xây dựng gia đình H phúc nên chị H yêu cầu ly hôn với anh P là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Về con chung: có 01 cháu tên Nguyễn P L, sinh ngày 21/4/2023. Ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu P L đang sống ổn định với chị H và cháu còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi nên cần được sự quan tâm, chăm sóc từ mẹ. Anh P vắng mặt không có ý kiến gì trong việc nuôi con chung. Do đó, để đảm bảo cho cháu có cuộc sống ổn định nên Hội đồng xét xử giao cháu P L cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc.

[3.3] Về cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu nên anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.4] Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: chị H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: chị H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Kim H.

- Về tình cảm: Chị Đặng Thị Kim H được ly hôn với anh Nguyễn Văn P.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn P L, sinh ngày 21/4/2023 cho chị tiếp Đặng Thị Kim H tục nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Nguyễn Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí: Chị Đặng Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008611 ngày 11/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo nên chị đã nộp xong án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND XĐ;
- Nông sới;
- Lầu hoà sô, án văn;

Phan Thị Cẩm Tiên